

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST

Ngày 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Ngọc Phan

2. Bà Lê Thị Dệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Danh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Phương T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1993 tại thị trấn K, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn K, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Minh T2, sinh năm 1964; con bà: Ngô Thị T3, sinh năm 1964, cả bố và mẹ hiện sinh sống tại khu phố 1, thị trấn K, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án HSST số 93/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã tuyên phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

- Bị hại: Chị Bùi Thị T4, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn K2, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa

- Người làm chứng:

+ Anh Cù Ngọc H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

+ Ông Cù Ngọc K1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phương T tham gia nhóm xe ghép trên mạng xã hội Facebook và sử dụng tài khoản có tên "Tin Anh" để tìm kiếm người có nhu cầu đi xe, khi người đi xe của T sơ hở trong việc bảo vệ tài sản T sẽ chiếm đoạt tài sản. Giữa tháng 8/2023, T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu xanh, biển kiểm soát 36A-231.70 đi từ Thanh Hóa ra Hà Nội đón khách. Đi đến đoạn đường cao tốc Pháp Vân thì gặp Cù Ngọc H, Cù Ngọc K1 và Bùi Thị H1 đều ở thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đang đứng chờ bắt xe khách. Sau đó Hoàng, K1, H thống nhất để T chở về nhà ở thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa với giá 650.000 đồng. T chở H, K1, H1 đi đến Cổ Nhuế, Hà Nội đón thêm một khách nữ về huyện Thiệu Hóa với giá 500.000 đồng. Trên đường về đến cây xăng trên đường cao tốc Pháp Vân, T yêu cầu anh H, anh K1, chị H1 trả tiền xe, mọi người nói khi nào về đến nhà sẽ thanh toán, T không đồng ý nên K1 đưa điện thoại iPhone 6s Plus, màu vàng gold, 32Gb cho T cầm để làm tin, khi đến nhà sẽ thanh toán và nhận điện thoại. Đến huyện Thiệu Hóa người phụ nữ xuống xe. T điều khiển xe về huyện X, tỉnh Thanh Hóa để đón Bùi Thị T4 đi Nghệ An với giá 450.000 đã thỏa thuận trước. Sau đó T chở H, K1, H1 về thôn V, xã L, huyện N. Do con chị T4 nôn ra người nên vào nhà anh H để vệ sinh và thay quần áo. T xuống mở cốp xe cho H, K1 lấy đồ và lên xe để quay đầu, T phát hiện thấy 01 điện thoại iPhone 12 Pro, màu xanh, 128Gb của chị T4 để trên xe nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã điều khiển xe chạy vào tỉnh Nghệ An chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại. Chị T4, anh H, anh K1 thấy T lái xe đi nên không kịp ngăn lại. Lúc này chị T4 gọi điện đến chiếc iPhone 12 pro thì T tắt nguồn, còn chiếc iPhone 6s Plus thì T tắt nguồn từ trước. Trên xe khi đó có bếp ga mini, màu đỏ đen của chị T4. T điều khiển xe về tỉnh Nghệ An để gặp người yêu. Đến ngày 23/8/2023, T đi về nhà ở Khu phố 1, thị trấn K, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa. T mang bếp ga mini về nhà thì ông Nguyễn Minh T2 là bố của T hỏi của ai, T bảo là do T mua. Sau đó T nhập mật khẩu iPhone 6s Plus thì mở được máy, T đã xóa mật khẩu, thoát icloud và liên hệ với anh Trịnh Văn T5, ở khu 6, Tân Sơn, thị trấn K, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa để bán điện thoại. T cầm 02 chiếc điện thoại đến gặp anh T5 và bảo điện thoại iPhone 6s Plus thì T đang dùng, điện thoại iPhone 12 pro là nhặt được nên bán. T bán được Iphone 6s Plus giá 1.500.000 đồng và iPhone 12 pro giá 3.500.000 đồng. Số tiền bán điện thoại đã tiền tiêu xài cá nhân hết, 02 sim điện thoại T không nhớ vứt ở đâu.

Đối với Trịnh Văn T5 không biết 02 điện thoại trên là do T phạm tội mà có nên sau đó đã bán cho khách không quen biết 01 điện thoại Iphone 6S Plus, màu vàng gold, 32GB với giá 2.500.000đ. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, 128GB, anh T5 đã tháo camera bán cho khách không quen biết với giá 500.000 đồng.

- Ngày 18/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 109/YC-ĐCSHS định giá đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, 128GB, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng gold, 32GB, đã qua sử dụng; 01 bếp ga mini, màu đỏ đen, kích thước 33x25x7,5cm, đã qua sử dụng; 02 sim điện thoại di động, nhà mạng Viettel.

- Ngày 19/10/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nông Cống có bản kết luận định giá tài sản số 109/KL/ĐGTS kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, 128GB, đã qua sử dụng. Có giá trên thị trường tại thời điểm ngày 18/8/2023 là 11.800.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng gold, 32 GB, đã qua sử dụng. Có giá trên thị trường tại thời điểm ngày 18/8/2023 là 1.700.000 đồng.

+ 01 bếp ga mini, màu đỏ đen, kích thước 33x25x7,5cm, đã qua sử dụng. Có giá trên thị trường tại thời điểm ngày 18/8/2023 là 200.000 đồng.

+ 02 sim điện thoại di động, nhà mạng Viettel. Có giá trị trên thị trường tại thời điểm ngày 18/8/2023 là 50.000 đồng.

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Phương T.

- Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, 128GB, bị tháo mất camera, và 01 bếp ga mini Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chị Bùi Thị T4.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng gold, 32GB, đã qua sử dụng cùng 01 sim nhà mạng Viettel của anh Cù Ngọc K1. Sau khi định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.725.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Phương T về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản hoặc đến thời điểm trả lại tài sản do vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng, mặc dù có điều kiện khả năng nhưng cố tình không trả" được quy định tại điểm c, khoản 1, điều 15 nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)

* Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSNL ngày 26/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương T về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 172 BLHS.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị HĐXX xử áp dụng khoản 1 Điều 172; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự lên cho bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về án phí : Bị cáo phải chịu án phí HSST.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm của mình, hứa sửa chữa không tái phạm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra đã được định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở chứng minh ngày 18/10/2023 tại thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Phương T có hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của chị Bùi Thị T4 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, 128GB, đã qua sử dụng, trị giá 11.800.000đ, 01 bếp ga mini, màu đỏ đen, kích thước 33x25x7,5cm, đã qua sử dụng trị giá 200.000đ, 01 sim điện thoại di động nhà mạng Viettel trị giá 25.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Bùi Thị T4 là 12.025.000đ, giá trị tài sản chiếm đoạt thuộc định lượng quy định tại khoản 1 Điều 172 BLHS. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 172 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ có các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Về nhân thân: Bị cáo là người đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã tuyên phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo bản án HSST số 93/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo; HĐXX thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian với điều kiện cải tạo nghiêm khắc theo quy chế trại giam để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung là phù hợp với quy định của Điều 38 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí:

Bị cáo có tội, bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 172 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 172; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Phương T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải Thi hành án dân sự có quyền tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an Nông Cống;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Tình